TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **Tỉnh Nghệ An**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦNVIỆT NAM** **Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản số: 13/2019/HSST
Ngày: 27/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦNVIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông ***Nguyễn Văn Thắng***

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: ***Nguyễn Thị Vân Anh***

2 . Bà: ***Trần Thị Hợi***

- Thư ký phiên tòa:Bà ***Nguyễn Thị Thu Hương*** - Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: bà ***Trần Thị Hòe*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/HSST ngày: 28/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/HS-ST ngày 12 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Võ Văn T***; sinh ngày:15/01/1991; tại: huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú xóm Lâm Xuân, xãNH, huyện T, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp:Lao động tự do; Con ông: Võ Thanh Bình (Đã chết) và bà: Đặng Thị Lương,sinh năm:1949; Vợ: Ngô Thị Ngân; sinh năm:1991; Con: 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/12/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng*:*

Anh Nguyễn Tuấn A; sinh ngày 13/4/2000; nơi cư trú: Xóm Xuân Sơn, xãNH, huyện T, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

Người chứng kiến:

Anh Thân Trọng T; sinh ngày 09/3/1956; nơi cư trú: Xóm Tân Lập, xã Tân Long, huyện T, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/12/2018, Võ Văn T dang làm việc tại thị trấn huyện T, nảy sinh ý định mua chất ma túy để sử dụng nên gọi điện cho một người đàn ông tên Q *"Anh có biết chỗ mô ở T có ma túy Đá không, lấy cho em hai trăm"* thì Q nói *"Để anh gọi thử"* một lát sau, Q gọi lại cho Võ Văn T nói *"Lên cây xăng Dũng Phương, có người chờ đó, đưa tiền mà lấy"*. Sau đó Võ Văn T rủ Nguyễn Tuấn A là người đang cùng làm với Tiến tại Thị trấn T về trước thì Nguyễn Tuấn A đồng ý nên điều khiển xe máy biển số 37N1-14679 (xe của mẹ Nguyễn Tuấn A) chở Võ Văn T về xãNH, đi đến gần cây xăng Dũng Phương thuộc xóm Tân Thắng, xã Tân Long, huyện T do không muốn Nguyễn Tuấn A biết việc mình sử dụng ma túy nên Võ Văn T nói với Tuấn Anh *"Anh có tý việc, chú về trước đi, anh bắt xe về sau"* Võ Văn T xuống đi bộ tìm người có ma túy để mua. Khi đi qua cây xăng Dũng Phương thấy một nam thanh niên đang đứng bên lề quốc lộ 48E thuộc địa bàn xóm Tân Thắng, xã Tân Long, huyện T, tỉnh Nghệ An nên Tiến đi lại và đưa cho người thanh niên này 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*. Người thanh niên nhận tiền rồi đưa lại cho Võ Văn T 01 (một) gói nhỏ, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng.Tiến đã cất giấu trong người, rồi đón xe để về nhà, nhưng không đón được xe, Tiến gọi điện thoại nhờ Nguyễn Tuấn A quay lại đón thì Nguyễn Tuấn A đồng ý. Đến 21 giờ 50 phút cùng ngày, khi Tiến đang đứng chờ Nguyễn Tuấn A đến đón thì gặp tổ tuần tra Công an huyện T. Quá trình kiểm tra hành chính Tổ công tác Công an huyện T đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong ngăn ví da cất trong túi quần phía sau bên phải của Võ Văn T đang mặc trên người có 01 (một) gói nhỏ chứa chất tinh thể rắn màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số: 228/KL-PC09 (MT) ngày 02/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Võ Văn T gửi tới giám định là ma túy *(Methamphetamine).* Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Võ Văn T có khối lượng là 0,11g *(Không phẩy mười một gam).*

Vật chứng vụ án gồm: Chất tinh thể rắn màu trắng sau khi đã lấy mẫu giám định còn lại 0,055g (*Không phẩy không năm mươi lăm gam*) được niêm phong trong bì thư số 02 có kích thước 12x18cm

Bản cáo trạng số: 14/CT - VKS- HS, ngày: 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Võ Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm

sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Võ Văn T mức án từ 12 đến 15 tháng tù, được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 31/12/2018.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo quy định của pháp luật

Lời nói sau cùng của Võ Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Võ Văn T, đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyên T đã quy kết không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào ngày 31/12/2018, phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đầy đủ căn cứ để kết luận vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 31/12/2018, tại Quốc lộ 48E đoạn thuộc địa bàn xóm Tân Lập, xã Tân Long, huyện T, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Công an huyện T phát hiện bắt quả tang Võ Văn T tàng trữ 0,11g (*Không phẩy mười một gam)* ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Võ Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Võ Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật nhưng để thỏa mãn lối sống ăn chơi đua đòi của bản thân bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a)……

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...".

Hành vi tàng trữ trái phép 0,11g (*Không phẩy mười một gam)* ma túy (Methamphetamine) của Võ Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý* ".

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng, hành vi của Võ Văn T thực hiện là loại tội phạm thuộc vào trường hợp nghiêm trọng, không có đồng phạm, một mình bị cáo thực hiện

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Võ Văn T không có tình tiết tăng nặng, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc vào trường hợp nghiêm trọng, là đối tượng nghiện chất ma túy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định ‘‘*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản’’*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của Võ Văn T tại phiên tòa cho thấy bị cáo đang sống chung trong gia đình bố mẹ không có tài sản riêng, nguồn thu nhập thấp, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Võ Văn T do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý (BL: 65 HSVA). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] *Về vật chứng vụ án*: 01 (một) phong bì thư đựng vỏ bao bì và số ma túy tổng hợp (Sau khi đã lấy mẫu giám định) khối lượng còn lại 0,055g *(Không phẩy không năm lăm gam)* Võ Văn T sử dụng vào việc phạm tội, là vật cấm lưu hành không có giá trị, không sử dụng được, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy quá trình điều tra bị cáo khai đã làm rơi, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

V*ì các lẽ trên:*

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Võ Văn T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Võ Văn T 1 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2018.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS,điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tiêu hủy khối lượng chất ma túy tổng hợp sau khi đã lấy mẫu giám định còn lại 0,055g *(Không phẩy không năm lăm gam),* được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T lập ngày 11/02/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án, Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Công an huyện T;*
- *VKSND huyện T;*
- *Chi cục THADS T;*
- *Sở Tư pháp;*
- *Bị cáo*.
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Thắng